

Bản án số: 30/2023/HS-ST

Ngày: 09-3-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN-HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam

Thẩm phán: Bà Trương Thị Đào Vi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Tổ

2. Ông Nguyễn Tiên Nam

3. Ông Võ Văn Chinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Quang Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 04 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số 11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 09/03/2013 và quyết định hoãn phiên tòa số 872/2023/HSST-QĐ ngày 09/03/2013, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H (tên gọi khác: Rôn), sinh ngày 06/02/1985 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: 50/47 U, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Trần Thị L và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016; nhân thân:

- Ngày 10/5/2011, Công an phường Võ Dạ, thành phố Huế xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi ném đá vào người khác (QĐ số 32143).

- Ngày 04/6/2012, Công an phường Võ Dạ, thành phố Huế xử phạt hành chính số tiền 1.200.000 đồng về hành vi đánh đập gây thương tích người trong gia đình (QĐ 00455).

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/06/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Trần Thị Diệu L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1977. Nơi cư trú: 71/7 U, phường V, thành phố H; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1992, trú tại: 50/47 U, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Ngô Thị Thùy Nh; sinh năm 1986; nơi cư trú: 98/7 U, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn N sinh năm 1975; nơi cư trú: 51/7 U, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Ngọc A; sinh năm 2000; nơi cư trú: 33/29/7 U, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế vắng mặt.

4. Ông Hoàng Anh T; sinh năm 1977; nơi cư trú: 2/6 Dương Văn An, phường Xuân Phú, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế vắng mặt.

5. Cháu Huỳnh Ngọc Anh Ph; sinh năm 2012; nơi cư trú: 71/7 U, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/5/2022, Nguyễn Hữu H ngồi ăn uống cùng với anh Huỳnh Ngọc H và một số người tại quán Nhật Tân thuộc phường Võ Dạ, thành phố Huế. Anh H khuyên H lo tu chí làm ăn (do vợ H làm thuê cho vợ Anh H, H lại hay nhậu về nhà gây gỗ vợ), H nghĩ Anh H xem thường vợ chồng mình, không cho vợ của H làm thuê cho vợ Anh H nữa, nên H chửi tục Anh H. Thấy H nhỏ tuổi hơn nhưng lại nói hỗn, nên Anh H nói “hỗn là bị tát tai”, H đứng dậy đòi đánh Anh H thì được mọi người can ngăn chưa xảy ra xô xát. Sau đó, mọi người ra về, còn H điều khiển xe mô tô 75G1-030.25 về nhà và kể lại việc có gây gỗ với Anh H cho vợ là chị Trần Thị Lát nghe.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, do đã uống nhiều bia, rượu và còn bức xúc nên H lấy cây dao ở nhà bếp (loại dao chặt thịt) giấu trong lưng quần ở phía sau, rồi điều khiển xe mô tô 75G1-03025 chạy đến nhà gọi Anh H ra để nói chuyện. H đứng trước cổng nhà Anh H chửi, thì con trai Anh H là cháu Huỳnh Ngọc A Phước đi ra nhìn, H nói “Vào gọi ba ra nói chuyện”. Anh H từ trong nhà đi ra đứng ở cửa chính thì H xông tới chỉ tay vào mặt, thấy H trong tình trạng say và nói chuyện có vẻ kích động, nên Anh H khuyên H về nhà rồi ngày mai nói chuyện. Sau đó, Anh H đi ra phía cổng nhà, thì H đi lùi ra đứng tại cổng nhà, H đứng đối diện cách Anh H khoảng 70cm, thì H lấy cây dao giấu trong người, cầm tay phải (tay thuận của H) chém từ trên xuống một nhát trúng vào vùng đỉnh đầu của Anh H,

Anh H đưa tay lên đỡ và giằng co kéo H vào phía trong sân nhà (với ý định có camera đặt ở phòng khách sẽ quay được), khi kéo được H vào góc phía bên phải hiên nhà (theo hướng nhìn từ ngoài vào) thì Anh H bị vấp ngã người về phía sau đè lên xe đạp điện và xe mô tô, nhưng Anh H vẫn đang nắm giữ tay trái của H, nên H chồm người theo và dùng tay phải cầm dao chém một nhát từ trên xuống trúng vào vùng đầu Anh H. Lúc này, Anh H dùng 02 tay nắm giữ tay trái của H và giằng co, nên Anh H bị quy người xuống và nghiêng sang trái, thì H cầm dao tay phải chém tiếp một nhát từ trên xuống trúng vào má phải và tay trái của Anh H. Sau đó, hai người tiếp tục giằng co, nên con dao H đang cầm văng qua phía tường rào nhà đối diện với Anh H, H thấy Anh H chảy máu nhiều nên bỏ chạy về nhà.

Hậu quả: Anh H bị thương cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện trung ương Huế đến ngày 30/5/2022 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 207-22/TgT ngày 30/5/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương vùng má phải: 3%; Vết thương vùng đỉnh-chằm trái: 2%; Vết thương vùng trán-thái dương trái: 2% ; Mẻ bản ngoài xương sọ vùng trán trái: 5%; Vết xước da nông gò má trái cùng trục với vết thương trán-thái dương trái: 1,5%; Vết thương cẳng tay trái: 1%

Các tổn thương hiện đang còn điều trị chưa đánh giá di chứng chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 14% (Mười bốn phần trăm)

3. Vật gây, cơ chế hình thành, thời gian hình thành tổn thương:

Tổn thương vùng má phải do vật sắc tác động hướng từ trên xuống dưới.

Tổn thương vùng đỉnh-chằm trái do vật sắc tác động hướng từ trên xuống dưới.

Tổn thương vùng thái dương-gò má trái do vật sắc tác động hướng từ trên xuống, từ phải qua trái.

Tổn thương cẳng tay trái do vật sắc tác động phù hợp với tư thế chống đỡ.

Các tổn thương có thời gian hình thành phù hợp với thời điểm xảy ra chấn thương vào ngày 27/5/2022.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể (bổ sung) số 345-22/TgT ngày 05/8/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo vùng má phải: 3%; Sẹo vùng đỉnh-chằm trái: 2%; Sẹo vùng trán-thái dương trái: 2%; Mẻ bản ngoài xương sọ vùng trán trái: 5%; Vết xước da nông vùng gò má trái cùng trục với vết thương trán-thái dương trái: 1,5%; Sẹo cẳng tay trái: 1%

Các tổn thương đã điều trị ổn định, không ảnh hưởng di chứng chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 14% (Mười bốn phần trăm)

3. Cơ chế hình thành thương tích và vật gây đối với từng thương tích:

Tổn thương vùng má phải do vật sắc tác động hướng từ trên xuống dưới.

Tổn thương vùng đỉnh-chằm trái do vật sắc tác động hướng từ trên xuống dưới.

Tổn thương vùng thái dương-gò má trái do vật sắc tác động hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.

Tổn thương cẳng tay trái do vật sắc tác động phù hợp với tư thế chống đỡ.

Tại bản Kết luận giám định số 714/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

V.1/ Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 01 (ký hiệu M1) gửi giám định là máu người, nhóm O.

V.2/ Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 04 (ký hiệu M2) gửi giám định là máu người, nhóm O.

V.3/ Trên mẫu lông - tóc ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 01 (ký hiệu M3) gửi giám định có dính máu người, nhóm O.

V.4/ Trên con dao dài 42cm (lưỡi dài 29cmx6cm, cán dài 13cm) ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 02 (ký hiệu M4) gửi giám định có dính máu người, nhóm O.

V.5/ Mẫu máu lông ghi thu của Huỳnh Ngọc H (ký hiệu N) gửi giám định thuộc nhóm O

- Về vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường, gồm:

+ 01 cây dao bằng kim loại màu đen sẫm dài 42cm, cán dao tròn dài 13cm, bản dao có kích thước 06 x 29cm, có trọng lượng 960gam. Phần lưỡi dao có dính chất bẩn màu nâu đỏ (nghi máu);

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 75G1 - 030.25 (chị Hồ Thị Ngọc Sương giao nộp và đã được niêm phong). Ngày 29/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định xử lý vật chứng số 136/QĐ-VPCQCSĐT trả lại xe mô tô 75G1- 030.25 cho chị Trần Thị Lát (vợ của Nguyễn Hữu H).

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu H cùng với gia đình đã bồi thường cho anh Huỳnh Ngọc H số tiền 5.000.000 đồng. Anh H không có yêu cầu bồi thường gì thêm đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSTTH-P2 ngày 12/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo phạm tội Giết người, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 6 năm 9 tháng đến 7 năm 6 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, tiêu hủy các tang vật phạm tội.

- Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo quá khó khăn, vợ bị cáo thường xuyên đau ốm để giảm nhẹ hình phạt; xử phạt bị cáo từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

- Bị cáo H nhận tội, ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; kết luận giám định; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác của vụ án; có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 30 ngày 27/5/2022, tại số nhà 71/7 U, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế bị cáo Nguyễn Hữu H đã sử dụng cây dao sắc chém từ trên xuống một nhát trúng vào vùng đỉnh đầu của Anh H, Anh H đưa tay lên đỡ và giằng co kéo H vào phía trong sân nhà. Khi kéo được H thì Anh H bị vấp ngã, H chồm người theo và dùng tay phải cầm dao chém một nhát từ trên xuống trúng vào vùng đầu Anh H. Lúc này, Anh H dùng 02 tay nắm giữ tay trái của H và giằng co, nên Anh H bị quy người xuống và nghiêng sang trái, thì H tiếp tục cầm dao tay phải chém tiếp một nhát từ trên xuống trúng vào má phải và tay trái của Anh H. Sau đó, hai người tiếp tục giằng co cho đến khi con dao H đang cầm văng qua phía tường rào nhà đối diện H mới bỏ chạy về nhà.

Hậu quả anh Huỳnh Ngọc H bị tổn thương cơ thể là 14% (Mười bốn phần trăm).

[3] Bị cáo nhận thức được tính chất nguy hiểm và hậu quả của việc dùng dao chém xuống đỉnh đầu của bị hại, là vị trí trọng yếu trên cơ thể có khả năng làm bị hại tử vong nhưng vẫn thực hiện. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt, bị cáo H cầm dao sắc vung lên, chém nhiều nhát từ trên xuống vào vùng đỉnh đầu của Huỳnh Ngọc H đã thể hiện rõ tính chất côn đồ và ý thức chủ quan của bị cáo là cố ý tước đoạt tính mạng của bị hại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể (bổ sung) số 345-22/TgT ngày 05/8/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 14%. Như vậy bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tước đoạt sinh mạng của bị hại nhưng hậu quả chết người không xảy ra, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại điều 15 Bộ luật hình sự.

Với hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo H, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính chất côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà bị cáo đã dùng dao liên tiếp chém vào vùng trọng yếu của Anh H đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất an ninh trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng trừng trị; giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra, bị cáo thông qua gia đình đã bồi thường cho Anh H; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình và gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, vợ bị cáo thường xuyên đau ốm nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Cây dao bị cáo sử dụng gây án là công cụ dùng vào việc phạm tội và có giá trị sử dụng không đáng kể nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu H thuộc hộ cận nghèo, nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 15 (phạm tội chưa đạt); khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Giết người”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ 28/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao bằng kim loại màu đen sẫm dài 42cm, cán dao tròn dài 13cm, bản dao có kích thước 06 x 29cm, có trọng lượng 960gam. Phần lưỡi dao có dính chất bẩn màu nâu đỏ (nghi máu). Vật chứng này có đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Hữu H không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT - Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT - Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT - Huế;
- Sở Tư pháp;
- CQĐT CA tỉnh TT - Huế;
- CQ THAHS CA tỉnh TT - Huế;
- Cục THADS tỉnh TT - Huế;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Đường sự;
- Lưu HSVA, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hữu Nam